

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY XUYỀN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST.
Ngày 30.6.2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYỀN, TỈNH QUẢNG NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Phượng.

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Trung Thiêng.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Hải.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Thanh Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên tham gia phiên tòa:* Bà Lương Thị Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2022/HS-ST ngày 17/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HS ngày 16.6.2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu Kh, sinh năm 1994; nơi sinh: Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị Th, sinh năm 1966; Gia đình có 04 (bốn) anh chị em, bị can là con thứ ba trong gia đình, chưa có vợ con. Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 28/5/2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 24/01/2016. Ngày 31/01/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 26/10/2020, chưa được xóa án tích. Bị cáo đang bị tạm giam, *có mặt tại phiên tòa.*

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1960; Trú tại: khối phố Long Xuyên 1, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Lê Văn D, sinh năm 1975; Trú tại: Khối phố Phước Mỹ, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

2. Ông Lê Minh T, sinh năm 1982; Trú tại: Thôn Thạnh Hòa, xã Quế Xuân 1, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11h30' ngày 10/01/2022, Nguyễn Hữu Kh điều khiển xe mô tô hiệu Sirius màu xanh đen, BKS 73K9-6439 đi theo hướng cầu Bà Rén cũ – ngã ba Nam Phước. Khi đi qua cách cầu Bà Rén khoảng 200 mét về hướng Nam Phước, Kh thấy một người phụ nữ - bà Nguyễn Thị Đ đang điều khiển xe đạp phía sau cùng chiều có đeo một sợi dây chuyền vàng, có gắn mặt dây chuyền hình tượng phật màu xanh được bọc quanh bằng kim loại vàng trên cổ nên nảy sinh ý định cướp giật sợi dây chuyền để kiếm tiền tiêu xài cá nhân. Lúc này, Kh điều khiển cho xe đi chậm lại đến trước nhà số 51 Võ Chí Công, khối phố Phước Mỹ, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên thì bà Đ điều khiển xe đến phía bên trái xe của Kh. Ngay đó, Kh áp sát xe bà Đ rồi đưa tay trái giật mạnh sợi dây chuyền trên cổ bà Đ làm xe bà Đ và Kh cũng bị ngã. Lập tức, Kh bỏ xe lại hiện trường, nhanh chóng chạy xuống đường hẻm bê tông nhỏ để tẩu thoát thì bị người dân đuổi bắt, trả lại tài sản cho bà Nguyễn Thị Đ và báo Công an đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Kh thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Tại Bản kết luận định giá số 03/KLĐG-HĐĐGTS ngày 22/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Duy Xuyên kết luận: 01 (một) sợi dây chuyền bằng vàng tây công ty 610, trọng lượng 3,29 chỉ có giá trị 11.979.000 đồng và một mặt dây chuyền bằng đá, hình tượng phật màu xanh được bọc quanh bằng vàng tây công ty 610, có trọng lượng 0,66 chỉ có giá trị 2.993.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt được định giá là 14.972.000 đồng (mười bốn triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSDX ngày 16 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Kh về tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hữu Kh theo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Kh từ 04 đến 05 năm tù. *Về xử lý vật chứng:* đối với 01(một) xe mô tô hiệu Sirius màu xanh đen, biển kiểm soát 73K9-6439 có số khung RLCS5C6107Y118809, số máy 5C61-118809 đề nghị tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau. Sợi dây chuyền đã trả cho bà Đ, điện thoại di động và số tiền 181.000 đồng (một trăm tám mươi một nghìn đồng) đã trả cho bị cáo Nguyễn Hữu Kh là có căn cứ.

Bị cáo Nguyễn Hữu Kh thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Phân tích những chứng cứ xác định có tội:*

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Hữu Kh tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; thể hiện: Vào lúc 11h30 ngày 10/01/2022; bị cáo Kh đã dùng xe mô tô áp sát vào xe đạp của bà Nguyễn Thị Đ đang điều khiển lưu thông trên đường, dùng tay trái giật sợi dây chuyền trên cổ của bà Đ rồi tẩu thoát. Bị cáo đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng nhưng chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu Kh nêu trên đã phạm tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên đã truy tố.

[2] *Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:*

Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được việc sử dụng xe mô tô là phương tiện nguy hiểm để cướp giật tài sản có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại; xâm phạm đến hai khách thể là quan hệ sở hữu và quan hệ nhân thân nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo Kh đã hai lần bị Tòa án đưa ra xét xử về tội Cướp giật tài sản nhưng không lấy làm bài học tu dưỡng mà lại tiếp tục phạm tội nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân tốt như quan điểm của Kiểm sát viên.

[3] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[4] *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định trao trả lại tài sản cho bà Đ và bị cáo Nguyễn Hữu Kh là có căn cứ. Đối với xe mô tô hiệu Sirius màu xanh đen, biển kiểm soát 73K9-6439 có số khung RLCS5C6107Y118809, số máy 5C61-118809 đề nghị tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[5] *Về án phí HS-ST:* Bị cáo Nguyễn Hữu Kh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Kh phạm tội: "*Cướp giật tài sản*";

Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015(*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Kh 05 (năm) năm tù. Hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 10/01/2022.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô hiệu Sirius màu xanh đen, biển kiểm soát 73K9-6439 có số khung RLCS5C6107Y118809, số máy 5C61-118809 đề nghị tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hữu Kh phải chịu 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (30.6.2022). Bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Duy Xuyên;
- Công an huyện Duy Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Duy Xuyên ;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Minh Phượng